
Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	Lãi suất LNH		USD		Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.74	-0.07	0.91	0.00	3Y	2.13	-0.004
1W	1.99	-0.06	1.00	-0.02	5Y	2.41	-0.046
2W	2.10	-0.02	1.10	-0.01	7Y	2.89	-0.005
1M	2.19	-0.03	1.21	-0.01	10Y	3.20	-0.018
2M	2.35	-0.03	1.26	-0.04	15Y	3.33	-0.009
3M	2.52	0.01	1.39	-0.03			
6M	2.72	-0.01	1.56	-0.01			
9M	2.83	-0.02	1.66	-0.02			
1Y	2.95	-0.01	1.76	-0.02			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
18-05-22	1	14	2.50	10,000	248,36	428,86	-	180,50
17-05-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	2,873,89
16-05-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	2,873,89

Thị trường TPCP sơ cấp

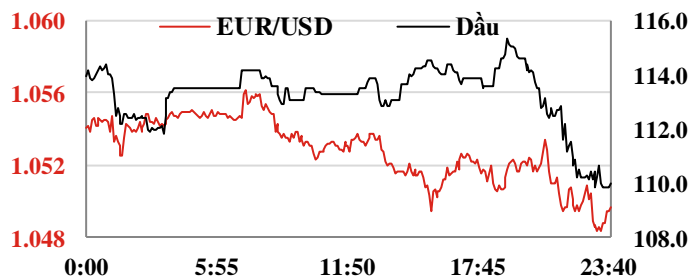
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	18-May-22	10	2000	2000	2.34%	0.06%
MOF	18-May-22	15	2000	2000	2.64%	0.06%
MOF	18-May-22	20	500	40	2.75%	0.00%
Tổng			4500	4040		

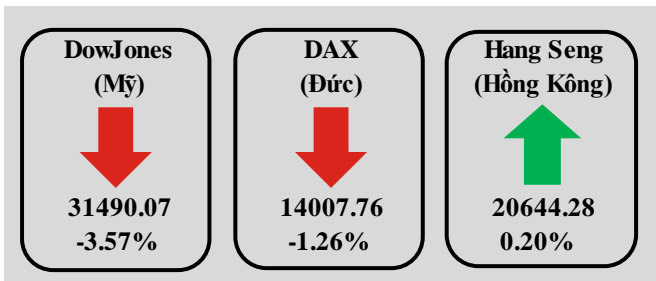
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1240.76	309.84	94.73
%/ngày	1.01%	-1.78%	-1.21%
%/31/12/2021	-17.19%	-34.6%	-15.9%
KLGD (tr.d.vị)	566.36	78.01	31.2
GTGD (tỷ đ)	13840.50	1690.24	539.60
NDINN mua (tỷ đ)	1715.56	6.42	1.22
NDINN bán (tỷ đ)	1537.20	5.98	0.28

Tin trong nước ngày 18/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 18/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.140 VND/USD, giảm 20 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.140 VND/USD, tăng 15 đồng so với phiên 17/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 30 đồng ở chiều mua vào trong khi giảm 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.800 VND/USD và 23.900 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 18/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,07 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,74%; 1W 1,99%; 2W 2,10% và 1M 2,19%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn còn lại; giao dịch tại: ON 0,91%; 1W 1,0%; 2W 1,10%, 1M 1,21%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 2,13%; 5Y 2,41%; 7Y 2,89%; 10Y 3,20%; 15Y 3,33%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 248,36 tỷ đồng trúng thầu trong khi có 428,86 tỷ đồng đảo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, NHNN hút ròng 180,50 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 2.693,39 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 18/05, KBNN huy động thành công 4.040/4.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 90%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm và 15 năm huy động thành công toàn bộ 4.000 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn lần lượt tại 2,34%/năm (+0,06%) và 2,64%/năm (+0,06%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sự phân hóa diễn ra khi các nhà đầu tư chốt lời bắt đáy. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 12,39 điểm (+1,01%) đạt 1.240,76 điểm; HNX-Index giảm 5,60 điểm (-1,78%) còn 309,84 điểm; UPCOM-Index hạ 1,16 điểm (-1,21%) xuống 94,73 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 16.100 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng nhẹ gần 180 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Tài chính, về kết quả cổ phần hóa, lũy kế giai đoạn 2016 - 2020 đã có 180 DN được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị DN là 489.690 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là 233.792 tỷ đồng. Về thoái vốn, lũy kế tổng số thoái vốn từ năm 2016 - 2020 đạt 27.312 tỷ đồng, thu về 177.397 tỷ đồng.**



	18 May 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.81	0.43%	-0.04%	8.17%
USD/CNY	6.75	0.30%	0.53%	6.33%
USD/EUR	0.96	0.77%	0.43%	8.62%
USD/JPY	128.22	-0.90%	-1.34%	11.42%
USD/KRW	1275.33	0.70%	-0.29%	7.35%
USD/SGD	1.39	0.52%	0.19%	3.18%
USD/TWD	29.81	0.69%	0.24%	7.59%
USD/THB	34.63	0.32%	-0.03%	4.21%
USD/VND Trung tâm	23140	-0.09%	0.00%	-0.02%
USD/VND LNH	23140	0.06%	0.77%	1.51%
USD/VND tự do	23800	0.13%	-0.08%	1.49%
Vàng	1815.61	0.05%	-1.97%	-0.70%
Dầu	109.59	-2.50%	3.67%	45.71%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.8203	0.0001		
1M	0.9273	-0.0011	0.8330	0.0003
3M	1.4780	0.0304	1.1125	0.0000
6M	2.0331	0.0280	0.8211	0.0000
1Y	2.7410	0.0633		

Số liệu ngày SIBOR 17/05/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	09/06/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,25%	0,35%	03/05/2022	07/06/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Thị trường xây dựng tại Mỹ vẫn ở trạng thái khỏe mạnh.** Theo Văn phòng Thống kê Mỹ, số cấp phép xây dựng nhà và số nhà khởi công tại nước này trong tháng 4 lần lượt là 1,82 triệu đơn và 1,72 triệu căn, giảm nhẹ từ 1,88 triệu đơn và 1,73 triệu căn của tháng trước đó, gần khớp dự báo ở 1,81 triệu đơn và 1,75 triệu căn. Đây là tháng có kết quả cao thứ 2 kể từ tháng 09/2006. Bất chấp áp lực lạm phát, thị trường xây dựng tại Mỹ dường như đang quay lại chu kỳ tăng trưởng dài hạn kể từ sau khủng hoảng năm 2007-2008.
- Áp lực lạm phát tại nước Anh tăng vọt trong tháng 4.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết chỉ số CPI toàn phần và CPI lõi tại nước này lần lượt tăng 9,0% và 6,2% y/y trong tháng 4, cao hơn nhiều so với mức tăng 7,0% và 5,7% ghi nhận ở tháng trước đó, gần khớp với dự báo của các chuyên gia ở mức 9,1% và 6,2%. Đây là mức CPI y/y cao nhất trong vòng 30 năm của nước Anh, vượt qua kỷ lục trước đó là 8,4% ghi nhận ở tháng 03/1992. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến CPI lên rất cao là do đà tăng giá của các mặt hàng thực phẩm và năng lượng. Tình hình hiện tại có thể gây áp lực lớn lên NHTW Anh BOE, mặc dù cơ quan này đã tăng LSCS lên mức 1,0% ngày 05/05 vừa qua, là mức LSCS cao nhất trong vòng 13 năm. Các nhà phân tích nhận định lạm phát chắc chắn sẽ khiến cho cuộc sống tại nước Anh trở nên đắt đỏ và đình trệ nhiều lĩnh vực kinh tế quan trọng.
- Thu nhập của người lao động Úc vẫn tăng khá ấn tượng trong quý đầu năm.** Báo cáo của Văn phòng Thống kê Úc cho thấy thu nhập của người lao động tăng 0,7% q/q trong quý 1, bằng với mức tăng của quý trước đó và gần khớp với mức tăng 0,8% theo kỳ vọng. So với cùng kỳ năm 2021, mức tăng là 2,4%, cao nhất kể từ năm 2018. Tuy nhiên, đà tăng thu nhập trên vẫn yếu hơn rất nhiều so với mức tăng CPI 5,1% y/y của nước Úc trong quý đầu năm. Theo đó, các chuyên gia dự báo rằng NHTW Úc RBA sẽ tiếp tục tăng LSCS trong các cuộc họp sắp tới, nhằm ngăn chặn lạm phát có thể leo thang lên mức khó kiểm soát và gây thiệt hại nghiêm trọng.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
18-05	6:50	*	GDP Nhật Bản qq Q1	-0.2	-0.4	1.1
18-05	8:30	***	Chỉ số thu nhập tại Úc qq Q1	0.7	0.8	0.7
18-05	13:00	***	CPI Anh yy T4	9.0	9.1	7.0
18-05	13:00	*	CPI lõi Anh yy T4	6.2	6.2	5.7
18-05	19:30	*	Số cấp phép xây dựng nhà tại Mỹ T4	1.82M	1.81M	1.88M
18-05	19:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T4	1.72M	1.75M	1.79M
19-05	6:50	*	Giá trị đơn đặt hàng máy móc lõi Nhật Bản mm T3		3.9	-9.8
19-05	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T4		3.9	4.0
19-05	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w		200K	203K
19-05	21:00	**	Doanh số bán nhà cũ Mỹ T4		5.65M	5.77M

VN-INDEX



VN-Index tăng tích cực mức 1.228,37 điểm. Diễn biến giằng co có thể còn tiếp diễn nhưng với tín hiệu cung chưa cao, VN-Index vẫn có cơ hội tiếp tục tăng điểm trong phiên giao dịch tiếp theo.

Nguỡng hỗ trợ: 1.220 – 1.210

Nguỡng kháng cự: 1.240 – 1.250

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn